

C, ngày 11 tháng 6 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 62/2021/TLST/HNGĐ ngày 11 tháng 5 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Bà **Lê Thị Hồng T**, sinh năm 1984.

Địa chỉ: khu vực Yên Hạ, phường B, quận C, thành phố T.

Bi đơn: Ông **Trần Chí T**, sinh năm 1982.

Địa chỉ: khu vực Yên Hạ, phường B, quận C, thành phố T.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 6 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 6 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lê Thị Hồng T và ông Trần Chí T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Hồng T và ông Trần Chí T thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Cả hai thống nhất có 02 con chung Trần Lê Phương T (nữ), sinh ngày 10/5/2007 và Trần Lê Anh T (nữ), sinh ngày 21/7/2017. Sau khi ly hôn bà T được trực tiếp nuôi con là Trần Lê Anh T. Cháu Trần Lê Phương T do ông T trực tiếp nuôi dưỡng. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giao dục con chung cho ông T và bà T theo quy định, không ai được quyền cản trở.

- Về nợ chung: Cả hai thống nhất không có.

- Về tài sản chung. Cả hai thống nhất không có.

- Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà T và ông T mỗi người phải chịu 75.000 đồng. Ghi nhận bà T đồng ý chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm thay ông T. Khấu trừ số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí bà T đã nộp theo biên lai thu tiền số 006841 ngày 04/5/2021 thì bà T được nhận lại 150.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự quận C, thành phố T thành án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát ND Q. C;
- Tòa án ND TPCT;
- CQ THA quận C;
- UBND H. Trà Ôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Bùi Trung Hiến